TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2024/HS-ST
Ngày: 23/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Bình.

2. Bà Nguyễn Ngọc Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quyết Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Mến - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 98/2024/HSST ngày 27 tháng 6 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

- Phạm Nhật T, sinh ngày 06 tháng 6 năm 1996, tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi đăng ký thường trú: Khu phố G, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Không xác định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Nhật T1, sinh năm 1967 và bà Vũ Thị Minh H, sinh năm 1968; bị cáo sống chung như vợ chồng với Nguyễn Thị Như Q, sinh năm 1993 và chưa có con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ ngày 17/5/2024, tạm giam từ ngày 20/5/2024 đến ngày 10/6/2024 được tại ngoại.

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Hoàng T2, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1989.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp L, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu; Nơi cư trú: Ấp E, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

2. Nhan Bá T3, sinh ngày 27 tháng 10 năm 1995.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp A, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: Ấp E, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

3. Đàm Quốc K, sinh ngày 30 tháng 8 năm 2000.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp A, xã N, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Khu phố A, phường T, tỉnh Đồng Nai.

4. Ngô Hoàng T4, sinh ngày 05 tháng 6 năm 1986.

Nơi đăng ký thường trú: Khu phố C, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Khu phố C, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt, người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Nhật T, Ngô Hoàng T4, Nhan Bá T3, Nguyễn Hoàng T2, Đàm Quốc K và Nguyễn Thanh S là nhân viên giao hàng của Công ty C J&T Expres nên quen biết với nhau. Khoảng 12 giờ ngày 26/12/2023, Phạm Nhật T, Nguyễn Hoàng T2, Ngô Hoàng T4, Nhan Bá T3, Đàm Quốc K và Nguyễn Thanh S rủ nhau đánh bạc hình thức lắc bầu cua trên điện thoại di động thì cả nhóm đồng ý. Lúc này T sử dụng điện thoại di động (không rõ chủng loại) vào phần mềm trò chơi lắc bầu cua và ngồi trên tấm bạt màu đen vẽ sẵn các ô có chữ: bầu, cua, tôm, cá, gà, nai (do T chuẩn bị từ trước) trực tiếp làm cái đánh bạc với T2, T4, T3 và S. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Đàm Quốc K là nhân viên giao hàng của công ty khác đến cùng tham gia đánh bạc. Cả nhóm thống nhất cách thức đánh bạc hình thức lắc bầu cua trên phần mềm điện thoại như sau: Người làm cái sử dụng điện thoại có ứng dụng lắc bầu cua là 03 hột xúc xắc hình lập phương. Trên mỗi mặt của xúc xắc có in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai. Người làm cái lắc xúc xắc cho 03 hột xúc xắc đảo lộn trên điện thoại. Khi người làm cái lắc xong thì các con bạc đặt tiền vào tấm bạt trải tại sòng bạc có vẽ 06 ô bầu cua, tôm, cá, gà, nai. Người làm cái ăn thua trực tiếp với các con bạc. Sau khi các con bạc đặt tiền xong, người làm cái mở kết quả xúc xắc trên điện thoại, nếu mặt trên của 03 hột xúc xắc có hình con vật nào thì con bạc đặt tiền tương ứng sẽ thắng bạc bằng giá trị đã đặt, ngược lại sẽ thua tiền đã đặt cược. T làm cái không quy định mức tiền cược mỗi ván là bao nhiêu, ai muốn đặt bao nhiêu thì đặt, trung bình mỗi ván bạc mỗi người đặt cược từ 20.000đ đến 100.000đ. Đến khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày, lực lượng Công an huyện V phát hiện bắt giữ Ngô Hoàng T4, Nhan Bá T3,

Nguyễn Hoàng T2, Đàm Quốc Khánh K lập biên bản phạm tội quả tang. Đối với Phạm Nhật T và Nguyễn Thanh S bỏ chạy thoát.

Ngày 17/5/2024, Phạm Nhật T đến Công an thị trấn V đầu thú khai nhận hành vi phạm tội và giao nộp số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 2.000.000đ.

- Tang vật, tài sản tạm giữ:

T5 tại chiếu bạc: 01 tấm bạt màu đen trắng có ghi các ô: bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; 01 điện thoại di động Realme (không rõ chủ sở hữu) và số tiền 750.000đ.

Thu trên người các đối tượng: Nguyễn Hoàng T2 số tiền 5.960.000đ và 02 điện thoại di động (hiệu Oppo A15S, S1 A22); Ngô Hoàng T4 số tiền 7.720.000đ và 01 điện thoại di động Oppo Reno10 5G; Nhan Bá T3 số tiền 5.580.000đ và 01 điện thoại di động Poco X3 Pro; Đàm Quốc K số tiền 4.030.000đ và 01 điện thoại di động Xiaomi 12T.

Thu giữ tài sản tại khu vực hiện trường: 05 xe mô tô có biển số: 60F3-114.97 (không rõ người sử dụng); 60F3-451.55 của Nhan Bá T3; 60F2-839.55 của Đàm Quốc K; 60F2-785.34 của Ngô Hoàng T4; 37B2-846.00 của Nguyễn Hoàng T2.

Phạm Nhật T giao nộp 2.000.000đ. Đối với điện thoại Samsung (của S) T sử dụng để lắc bầu cua, T khai trên đường bỏ chạy đã làm rơi không xác định được lúc nào và ở đâu.

- Quá trình điều tra xác định tổng số tiền tham gia đánh bạc là số tiền 21.010.000đ, trong đó số tiền từng bị can sử dụng đánh bạc như sau: Phạm Nhật T sử dụng số tiền 2.000.000đ đánh bạc, không thua, khi đầu thú đã giao nộp lại; Ngô Hoàng T4 sử dụng số tiền 8.250.000đ đánh bạc, thua số tiền 500.000đ, bị thu giữ số tiền 7.720.000đ là tiền đánh bạc; Nhan Bá T3 sử dụng số tiền 5.980.000đ đánh bạc, thua số tiền 400.000đ, bị thu giữ số tiền 5.580.000đ là tiền đánh bạc; Đàm Quốc K mang theo số tiền 4.030.000đ, sử dụng số tiền 1.000.000đ để đánh bạc, không thắng không thua, bị thu giữ số tiền 4.030.000đ, trong đó có số tiền 1.000.000đ là tiền đánh bạc; Nguyễn Hoàng T2 mang theo số tiền 6.660.000đ, sử dụng số tiền 4.660.000đ đánh bạc, thua số tiền 700.000đ, bị thu giữ số tiền 5.960.000đ trong đó có số tiền 3.960.000đ là tiền đánh bạc.

Tại Cáo trạng số: 107/CT-VKSVC ngày 25/6/2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố bị cáo Phạm Nhật T về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 08 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, đề nghị thời gian thử thách theo quy định của pháp luật. Đề nghị xử phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 15 đến 20 triệu đồng.

Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội đánh bạc.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất hối hận về hành vi của mình nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi của bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng mô tả hành vi của bị cáo mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận ngày 26/12/2023, tại ấp E, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai, Phạm Nhật T làm cái đánh bạc bằng hình thức lắc bầu cua trên điện thoại di động với Ngô Hoàng T4, Nhan Bá T3, Đàm Quốc K, Nguyễn Hoàng T2, Nguyễn Thanh S, với tổng số tiền tham gia đánh bạc là 21.010.000 đồng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với tất cả tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Trách nhiệm hình sự và hình phạt:

[3.1] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội và phòng chống tệ nạn tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3.2] Trong vụ án này bị cáo là người lao động nhất thời phạm tội, bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc không lớn. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng;

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Ngoài ra bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử quyết định hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; ngoài ra bị cáo đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Đối với xe mô tô Honda Vision biển số 60F3-451.55; xe mô tô biển số 60F2-839.55;- xe mô biển số 37B2-846.00; xe mô tô biển số 60F2-785.34; xe mô tô biển số 60F3-114.97; 01 điện thoại di động Realme; số tiền 19.010.000đ sử dụng vào việc đánh bạc; 01 tấm bạt màu trắng đen có ghi các ô bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; số tiền 3.030.000đ của Đàm Quốc K và số tiền 2.000.000đ của Nguyễn H1 đã được giải quyết tại Bản án số 94/2024/HSST ngày 18/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6.2] Đối với số tiền 2.000.000đ của bị cáo T sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về các vấn đề khác:

[7.1] Đối với Nguyễn Thanh S hiện đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã Quyết định truy nã, tách ra xử lý sau.

[7.2] Đối với Ngô Hoàng T4, Nhan Bá T3, Đàm Quốc K, Nguyễn Hoàng T2 đã bị xét xử tại Bản án số 94/2024/HSST ngày 18/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu. Tòa án xử phạt Ngô Hoàng T4 08 tháng tù; Nhan Bá T3, Đàm Quốc K, Nguyễn Hoàng T2 mỗi bị cáo số tiền 25.000.000đ.

[8] Quan điểm của Kiểm sát viên phù hợp với một phần nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Nhật T phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt: Bị cáo Phạm Nhật T số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự 2015 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng).

Theo biên lai thu tiền số 0004327 ngày 26/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND tỉnh Đồng Nai;

- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Tuấn